

## TÁC ĐỘNG CỦA MẠNG XÃ HỘI ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THANH HÓA

ThS Nguyễn Thị Thủy

Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

### 1. MẠNG XÃ HỘI - PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN MỚI

Từ điển Oxford (2010) định nghĩa mạng xã hội (MXH) như sau: “*Sử dụng hoặc thiết lập các mạng xã hội hoặc các kết nối; việc sử dụng các trang web cho phép người dùng tương tác với nhau, tìm và liên lạc với những người có cùng mối quan tâm*”. Các công cụ mạng xã hội đa dạng đang ngày càng được nhiều thành phần, lứa tuổi sử dụng, đặc biệt là trong sinh viên của các trường đại học. Sinh viên sử dụng MXH với mức độ và tần suất nhiều nên cán bộ thư viện đại học chủ trương tiếp cận với sinh viên qua MXH này. Tuy nhiên, có nhiều quan điểm khác nhau về vai trò của MXH trực tuyến đối với thư viện trường đại học. Một số cho rằng, hình thức học thông qua MXH đã làm thay đổi căn bản phương pháp học truyền thống, mở ra cách tiếp cận mới tới kho tàng tri thức phong phú, thông tin đa chiều,... Chưa bao giờ, việc tìm kiếm, giao lưu, chia sẻ tri thức lại trở nên đơn giản đến thế. Điều đó giúp sinh viên thành công và sáng tạo. Bên cạnh đó, một số khác lập luận rằng mạng xã hội được cán bộ thư viện đại học sử dụng không hiệu quả.

Sự gia tăng các công cụ MXH trực tuyến được bắt nguồn từ việc xuất hiện công nghệ Web 2.0. Web 2.0 có thể được định nghĩa như là sự phát triển web tương tác và web xã hội, cung cấp cho tất cả mọi người cơ hội để tham gia. Theo O’ Reilly, “*Web 2.0 là một cuộc cách mạng trong ngành công nghiệp máy tính. Nó xảy ra khi người ta chuyển sang dùng internet như một nền tảng và cố gắng tìm kiếm cách thức thành công và có nền tảng mới này. Quy tắc chính là: xây dựng các ứng dụng có thể tận dụng các “hiệu ứng mạng” để tạo ra các giá trị tốt hơn và (vì thế) có nhiều người dùng*” [1].

Với sự phổ biến của các nền tảng MXH và Web 2.0, tất cả các loại hình thư viện đã chấp

nhận việc sử dụng MXH như là một phương pháp thúc đẩy sự phát triển của thư viện trong cộng đồng. Phương pháp mới này cung cấp các dịch vụ thư viện được gọi là thư viện 2.0.

Việc tiếp cận MXH của thư viện đại học không phải là một hiện tượng mới. Một số phương pháp tiếp cận cộng đồng nhằm mục tiêu khuyến khích giảng viên và sinh viên sử dụng thư viện. Một số phương pháp tiếp cận tập trung vào các chương trình dành cho giảng viên với hy vọng rằng giảng viên sẽ khuyến khích sinh viên sử dụng thư viện. Các cách tiếp cận khác tập trung hơn vào sinh viên, bao gồm cả cán bộ thư viện và phối hợp với các tổ chức sinh viên. Vì vậy, việc sử dụng các MXH là điển hình ví dụ mới nhất trong cách tiếp cận của cộng đồng thư viện đại học với sinh viên.

Với sự nổi lên của các tài nguyên điện tử và internet, sinh viên có thể cảm thấy không cần bước vào bên trong các thư viện truyền thống hoặc sử dụng sự hỗ trợ của cán bộ thư viện để phục vụ cho nghiên cứu của họ. Vì vậy, nhiều cán bộ thư viện đại học Việt Nam có xu hướng ủng hộ việc tiếp cận sinh viên trong môi trường ưa thích của họ để mở rộng dịch vụ thư viện ra ngoài những bức tường của thư viện truyền thống.

Nếu các thư viện truyền thống không phải là nơi đầu tiên sinh viên tìm kiếm của chúng ta tìm đến để nghiên cứu, thì điều này là lý do tại sao các thư viện phải bắt đầu tìm hiểu và hướng tới việc đưa tài nguyên của thư viện tới đúng nơi mà sinh viên thực sự đang ở đó? Câu trả lời ở đây là: MXH.

MXH trực tuyến như một “xa lộ thông tin” để cán bộ thư viện tiếp cận sinh viên đại học trong môi trường của chính họ. Mục tiêu của các thư viện đại học là thu hút người dùng đến thư viện ngày càng nhiều (trực tiếp hoặc

gián tiếp qua MXH) và bao gói nguồn học liệu vào một môi trường quen thuộc hơn với người dùng cụ thể. Dựa trên việc nghiên cứu các tài liệu có liên quan, các công cụ MXH chính hiện nay được Thư viện Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa (VHTTDLTH) sử dụng là các trang MXH chính thống, blog, các trang web truyền thông xã hội.

## 2. NHỮNG TÁC ĐỘNG CỦA MẠNG XÃ HỘI ĐỐI VỚI THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THANH HÓA

### 2.1. Tác động tích cực

*Thứ nhất*, khả năng cung cấp các dịch vụ thư viện linh hoạt. Ở Việt Nam, MXH Facebook có số lượng người dùng nhiều hơn và trở thành MXH phổ biến nhất. Theo thống kê của Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông (Bộ Thông tin và Truyền thông), đến giữa năm 2018, Việt Nam có 58 triệu người dùng Facebook, đưa Việt Nam đứng top 7 quốc gia có lượng người dùng Facebook đông đảo nhất trên thế giới, trong đó tỷ lệ sinh viên đại học sử dụng Facebook chiếm số lượng lớn. Do vậy, đây là trang MXH hợp lý nhất được sử dụng trong thư viện đại học.

Thư viện nhà trường có trang Facebook để tương tác với người dùng tin, đặc biệt là sinh viên. Thông qua Facebook để đưa thông báo về lịch làm việc cũng như các hoạt động diễn ra tại thư viện. Facebook được coi là một trong những kênh giúp sinh viên nâng cao hiệu quả học tập, chia sẻ kiến thức và tài liệu điện tử phong phú,... Thư viện cũng tạo ra các thông báo cho các sự kiện như là một diễn đàn bổ sung để thúc đẩy hoạt động và quảng bá thư viện. Về cơ bản, trang Facebook cung cấp một công cụ tiếp thị cho các dịch vụ sẵn có cho sinh viên.

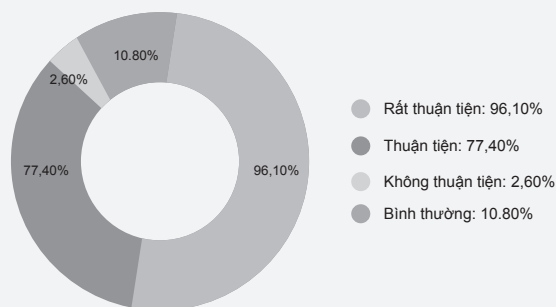
*Thứ hai*, thay đổi hình thức phục vụ bạn đọc. Việc sử dụng trang web MXH blog khuyến khích người dùng tương tác thông qua tính năng bình luận, cho phép sinh viên phản hồi về các thông tin được cung cấp và dịch vụ của thư viện. Bên cạnh đó, cán bộ thư viện có thể đăng tin tức cũng như các sự kiện

xảy ra ở thư viện. Thư viện xuất hiện phương thức phục vụ mới, đó là: sinh viên không cần đến thư viện, chỉ cần vài thao tác là có thể đọc/xem tài liệu và thỏa mãn nhu cầu thông tin của mình.

*Thứ ba*, là sự thuận tiện của Facebook trong hoạt động học tập của sinh viên. Việc liên lạc, trao đổi trở nên thuận tiện và nhanh chóng khi thông qua Facebook có thể cập nhật thông tin về bài học, về những hoạt động học tập, các cuộc thảo luận,... Sinh viên có thể hình thành các nhóm học trực tuyến, không cần gặp trực tiếp mà vẫn có thể trao đổi về những vấn đề liên quan đến môn học, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng sống, kinh nghiệm học tập,... Đây là cơ hội để sinh viên làm phong phú vốn hiểu biết của mình, tiết kiệm chi phí, thời gian và công sức.

Với câu hỏi “Bạn đã bao giờ sử dụng Facebook cho việc học tập chưa?” thì có đến 79% câu trả lời là “Có sử dụng”. Tuy nhiên, sinh viên lại rất ít khi xác định mục đích lên Facebook hằng ngày của mình là để học tập, điều này được thể hiện thông qua biểu đồ dưới đây:

**Bảng 1.** Đánh giá của SV về sự thuận tiện của việc sử dụng Facebook cho việc học



(Nguồn: Bảng thống kê, khảo sát)

Trong thời đại mới, để trở thành một người thành công, thì ngoài kiến thức chuyên môn, kiến thức xã hội và kỹ năng sống là điều quan trọng không thể thiếu. Trong khi đó, Facebook lại là nguồn cung cấp một lượng kiến thức xã hội vô tận với những người biết cách khai thác.

Facebook hiện nay có rất nhiều các trang thông tin thiết thực phục vụ cho học tập. Ở những trang này, chúng ta có thể tìm thấy rất nhiều thông tin và tài liệu có ích cho việc học tập và ôn thi. Ví dụ như: hướng nghiệp, kỹ năng mềm,...

Một điểm đáng chú ý là hiện nay, các tờ báo của Việt Nam và quốc tế hầu hết đều có trang Facebook của mình. Chỉ cần tìm và Like (thích) những trang này, thì hằng ngày, các bạn sinh viên sẽ được cập nhật tất cả những tin tức mới, có tính thời sự của xã hội. Không chỉ báo chí trên Facebook, trang Facebook của những nhà giáo, giáo sư, tiến sĩ, nhà văn, nhà báo,... cũng là một nguồn thông tin rất hay, bởi đây là nơi họ thể hiện những quan điểm đa chiều, thực tế và cung cấp kiến thức giúp sinh viên tiếp cận thông tin một cách chủ động để phục vụ cho mục đích của mình.

Bên cạnh đó, Facebook không chỉ là nguồn tìm kiếm tài liệu, thông tin mà còn là nơi để chúng ta chia sẻ kho tàng tri thức phong phú của nhân loại và những phương pháp học tập hiệu quả.

Chỉ cần bỏ công tìm kiếm một chút là sinh viên có thể tìm được rất nhiều trang, diễn đàn về các giải pháp giúp tăng hiệu quả học tập, và đây thực sự là những kiến thức rất bổ ích và cần thiết. Khi thích và theo dõi những trang này, những kiến thức và chia sẻ về học tập cũng như những thông tin mà bạn quan tâm sẽ liên tục được cập nhật và gợi ý trên Facebook của bạn.

Với câu hỏi “tần suất bạn tham gia sử dụng Facebook như thế nào?”, kết quả khảo sát cho thấy: 96,1% bạn trả lời tham gia vào Facebook hằng ngày, 5% trả lời vài ngày một lần, chỉ có 2% trả lời vào Facebook một tuần một lần và 0% trả lời theo đợt, khi cần thiết.

## 2.2. Tác động tiêu cực

Mục tiêu của thư viện đại học là cung cấp thông tin phù hợp và thu hút nhiều sinh viên đến với thư viện. Cán bộ thư viện tương tác với sinh viên trên MXH, tích cực theo dõi blog của sinh viên để tìm từ khóa liên quan đến học thuật, chẳng hạn như thư viện, bài tập và sau đó bắt đầu liên lạc, phỏng vấn tham khảo và cung cấp các hỗ trợ cần thiết cho sinh viên, ngay cả các thông tin về điện thoại, thư điện tử và nội dung trao đổi cá nhân trực tiếp cũng được người làm thư viện biết đến. Do vậy, MXH của thư viện đại học chỉ có hiệu quả khi có sự tương tác phù hợp giữa cán bộ thư viện và sinh viên.

Việc sinh viên dành nhiều thời gian sử dụng MXH làm ảnh hưởng đến hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng nghề (hoạt động chủ đạo của sinh viên), thờ ơ với hoạt động ngoại khóa của nhà trường. Nhiều sinh viên chỉ biết kết nối với những người ảo trên mạng mà quên đi những người thân xung quanh mình, quên đi những nhiệm vụ phải thực hiện trong đời sống thực - đó là nhiệm vụ học tập, tham gia hoạt động cộng đồng,...

Chính vì sự hấp dẫn của Facebook mà mỗi sinh viên truy cập lại có những mục đích khác nhau. Tuy nhiên, trong khuôn khổ nghiên cứu, tác giả đưa ra 6 mục đích chính như sau: Học tập; Cập nhật thông tin mới hàng ngày; Kết nối với bạn bè bằng chat, gọi âm thanh, gọi video; Quản lý và chia sẻ thông tin hoạt động cá nhân, chia sẻ hình ảnh, video; Kinh doanh, tìm việc làm thêm; Giải trí, chơi trò chơi, nghe nhạc, xem phim.

Qua các con số thống kê từ bảng khảo sát về mục đích sử dụng MXH Facebook của sinh viên Trường Đại học VH&DLTH như sau:

**Bảng 2.** Kết quả thống kê mục đích sử dụng MXH Facebook của sinh viên Trường ĐHVHT&TDLTH

Mục đích sử dụng MXH Facebook	Tỷ lệ
Tìm kiếm thông tin phục vụ cho học tập	10,8%
Xem thông tin mới hàng ngày	90%
Chat, gọi âm thanh, gọi video	100%
Quản lý và chia sẻ thông tin hoạt động cá nhân	57,8%
Kết bạn	22%
Kinh doanh	3%
Tìm việc làm thêm	4,6%
Chơi trò chơi, nghe nhạc, xem phim	13,6%

Hoạt động chủ yếu của sinh viên khi tham gia MXH Facebook là để chat, gọi âm thanh, gọi video, sau đó đến việc quản lý và chia sẻ thông tin hoạt động cá nhân, chia sẻ hình ảnh, video sau cùng mới đến những mục đích như: kết bạn, chơi trò chơi nghe nhạc, xem phim, tìm kiếm thông tin phục vụ cho học tập chỉ chiếm 10,8%. Như vậy, có thể thấy sinh viên lên Facebook chủ yếu để phục vụ cho việc giải trí và liên lạc, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của thư viện.

### Kết luận

Mục tiêu cuối cùng của cán bộ thư viện là làm thế nào để tài nguyên thư viện đến được với sinh viên. Do vậy, thư viện của trường cần phải quảng bá để sinh viên có thể biết đến nguồn tài nguyên này. Điều này có thể thực hiện thông qua trang web chính thức của thư viện, trong các tờ báo sinh viên, trong các lớp học hướng dẫn thư mục hoặc trong thư viện truyền thống, cán bộ thư viện phải tìm được phương pháp phục vụ hiệu quả nhất phù hợp với điều kiện của thư viện và sinh viên.

Các trang MXH cung cấp công nghệ mới, với các tùy chọn mới dành cho cán bộ thư viện đại học. Chúng cung cấp nền tảng cho việc tiếp cận với sinh viên vượt ra ngoài tòa nhà

thư viện truyền thống và trang web truyền thống bằng cách cho phép sinh viên tiếp xúc với người làm thư viện và các nguồn tài nguyên của thư viện. Do đó, cán bộ thư viện cần giải quyết các vấn đề hạn chế liên quan đến MXH, và khai thác những điểm mạnh với những tiện ích về không gian và thời gian mà MXH mang lại để mở rộng việc thu hút sinh viên sử dụng thư viện.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hoàng Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Thanh Hoa (2011). Mô hình ứng dụng Web 2.0 cho trung tâm thông tin - thư viện trường đại học, Tạp chí Thư viện Việt Nam, số 5.
2. Nguyễn Đức Toàn (2010). Ứng dụng công nghệ Web 2.0 - hướng đi đúng cho các thư viện Việt Nam, Tạp chí Thông tin và Tư liệu, số 3.
3. Nguyễn Thị Tuyết Mai, Nhâm Phong Tuấn (2014). Nghiên cứu ứng dụng mạng xã hội Facebook trong việc hỗ trợ đổi mới giảng dạy tại trường đại học, Tạp chí Kinh tế đối ngoại, số 68, [truy cập trang web: <http://ieit.edu.vn/>, ngày 21/4/2018].